

Tỉnh thành: Ninh Bình (V)

| Số TT | Số ĐK     | Số ĐKHC  | Tên phương tiện | Chủ phương tiện                   | Địa chỉ                         | Ngày kiểm tra | Ngày hết hạn | Số biên bản |
|-------|-----------|----------|-----------------|-----------------------------------|---------------------------------|---------------|--------------|-------------|
| 1     | V35-00006 | NB-2224  | TĐ50            | Công ty cổ phần vận tải thủy      | P.Bích Đào, Thành Phố Ninh Bình | 17/09/2012    | 07/09/2013   | 00630/12V18 |
| 2     | V35-00017 | NB- 2526 | 2SDL121         | Công ty VT thủy số 2              | , Thành Phố Ninh Bình           | 05/05/2009    | 23/06/2010   | 00553/09V98 |
| 3     | V35-00020 | NB-2367  | 2TĐ76           | Cty Vận CP tải thủy số 2          | , Thành Phố Ninh Bình           | 19/02/2008    | 19/02/2009   | 00185/08V98 |
| 4     | V35-00025 | NB-2373  | 2TĐ82           | Công ty CPVT thủy số 2            | , Thành Phố Ninh Bình           | 09/05/2013    | 03/05/2014   | 00353/13V98 |
| 5     | V35-00036 | NB-2218  | NB-2218         | CTy TNHH Cường Thịnh              | Quang Thiện, Huyện Kim Sơn      | 13/03/2010    | 13/03/2011   | 00153/10V29 |
| 6     | V35-00048 | NB-2355  | 2TĐ60           | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2 | , Thành Phố Ninh Bình           | 11/03/2011    | 06/04/2012   | 00179/11V98 |
| 7     | V35-00066 | NB-2532  | 2SD L127        | CTy CP vận tải thủy số 2          | , Thành Phố Ninh Bình           | 04/12/2009    | 04/12/2010   | 01438/09V98 |
| 8     | V35-00067 | NB-2533  | 2SD L128        | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 04/03/2010    | 23/04/2011   | 00148/10V18 |
| 9     | V35-00074 | NB-2454  | 2SDL40          | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2 | , Thành Phố Ninh Bình           | 13/12/2007    | 11/12/2008   | 01400/07V98 |
| 10    | V35-00075 | NB-2452  | 2SDM42          | Công ty CP VT thủy số 2           | , Thành Phố Ninh Bình           | 13/12/2007    | 11/12/2008   | 01402/07V98 |
| 11    | V35-00076 | NB-2453  | 2SDM43          | Công ty CP VT thủy số 2           | , Thành Phố Ninh Bình           | 13/12/2007    | 11/12/2008   | 01403/07V98 |
| 12    | V35-00077 | NB-2399  | 2SDL05          | Công ty CP VT thủy số 2           | , Thành Phố Ninh Bình           | 13/12/2007    | 11/12/2008   | 01401/07V98 |
| 13    | V35-00079 | NB-2446  | 2SDL 37         | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 14/08/2007    | 14/08/2008   | 00851/07V98 |
| 14    | V35-00080 | NB-2445  | 2SDM 38         | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 14/08/2007    | 14/08/2008   | 00852/07V98 |
| 15    | V35-00086 | NB-2490  | 2SDL-83         | Công ty cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 16/11/2007    | 16/11/2008   | 01263/07V98 |
| 16    | V35-00087 | NB-2491  | 2SDL 84         | Công ty cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 16/11/2007    | 16/11/2008   | 01264/07V98 |
| 17    | V35-00095 | NB-2436  | 2SDL 32         | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2 | , Thành Phố Ninh Bình           | 20/12/2007    | 27/08/2008   | 01430/07V98 |
| 18    | V35-00098 | NB- 2347 | 2TĐ46           | Công ty cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 27/11/2007    | 27/11/2008   | 01320/07V98 |
| 19    | V35-00101 | NB-2372  | 2TĐ 81          | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2 | , Thành Phố Ninh Bình           | 27/02/2008    | 27/02/2009   | 00211/08V98 |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>            | <i>Địa chỉ</i>                  | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 20           | V35-00109    | NB-2557        | 2SD L151               | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 04/04/2011           | 18/04/2012          | 00225/11V98        |
| 21           | V35-00117    | NB-2529        | 2SDL124                | Công ty cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 21/10/2009           | 04/04/2010          | 01268/09V98        |
| 22           | V35-00118    | NB-2558        | 2SD-L152               | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 01/04/2011           | 18/04/2012          | 00226/11V98        |
| 23           | V35-00120    | NB-2435        | 2SDL 31                | Cty CP VT thủy số 2               | , Thành Phố Ninh Bình           | 16/11/2007           | 16/11/2008          | 01265/07V98        |
| 24           | V35-00121    | NB-2492        | 2SDL85                 | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 17/03/2009           | 17/03/2010          | 00303/09V98        |
| 25           | V35-00122    | NB-2495        | 2SD- L88               | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 17/03/2009           | 17/03/2010          | 00298/09V98        |
| 26           | V35-00123    | NB- 2406       | 2SD-L11                | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2 | , Thành Phố Ninh Bình           | 20/12/2007           | 27/08/2008          | 01431/07V98        |
| 27           | V35-00127    | NB-2433        | 2SDM30                 | Cty CP VT thủy số 2               | , Thành Phố Ninh Bình           | 16/11/2007           | 16/11/2008          | 01266/07V98        |
| 28           | V35-00129    | NB-2486        | 2SDL 79                | Công ty CPVT thủy số 2            | , Thành Phố Ninh Bình           | 19/05/2008           | 19/05/2009          | 00613/08V98        |
| 29           | V35-00130    | NB-2528        | 2SDL123                | Công ty cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 21/10/2009           | 04/04/2010          | 01267/09V98        |
| 30           | V35-00136    | NB-2493        | 2SD- L86               | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 17/03/2009           | 17/03/2010          | 00299/09V98        |
| 31           | V35-00137    | NB-2494        | 2SD-L87                | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 17/03/2009           | 17/03/2010          | 00300/09V98        |
| 32           | V35-00138    | NB-2472        | 2SDL58                 | Cty cổ phần VT thủy số 2          | , Thành Phố Ninh Bình           | 15/01/2008           | 15/01/2009          | 00076/08V98        |
| 33           | V35-00146    | NB-2560        | 2SDL154                | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 31/03/2011           | 18/04/2012          | 00228/11V98        |
| 34           | V35-00147    | NB-2559        | 2SD L153               | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 01/04/2011           | 18/04/2012          | 00227/11V98        |
| 35           | V35-00148    | NB-2440        | 2SDL33                 | Công ty cổ phần VTT số 2          | , Thành Phố Ninh Bình           | 12/05/2008           | 12/05/2009          | 00575/08V98        |
| 36           | V35-00149    | NB-2535        | 2SDL130                | Công ty Cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 04/02/2009           | 01/03/2010          | 00082/09V98        |
| 37           | V35-00152    | NB-2345        | 2TD-44                 | Cty cổ phần vận tải thủy số 2     | Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình | 20/12/2007           | 27/08/2008          | 01433/07V98        |
| 38           | V35-00153    | NB-2368        | 2TD108                 | Công ty CP VTT số 2               | , Thành Phố Ninh Bình           | 31/05/2011           | 01/06/2012          | 00423/11V98        |
| 39           | V35-00155    | NB-2473        | 2SDL59                 | Cty cổ phần VT thủy số 2          | , Thành Phố Ninh Bình           | 15/01/2008           | 15/01/2009          | 00074/08V98        |
| 40           | V35-00158    | NB-2378        | 2TD88                  | Công ty cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 17/07/2013           | 27/07/2014          | 00668/13V98        |
| 41           | V35-00159    | NB-2346        | 2TD45                  | Công ty cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình           | 11/11/2009           | 25/08/2010          | 01366/09V98        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>            | <i>Địa chỉ</i>        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 42           | V35-00160    | NB-2382        | 2TD92                  | Cty CP vận tải thủy số 2          | , Thành Phố Ninh Bình | 23/05/2013           | 02/06/2014          | 00364/13V18        |
| 43           | V35-00164    | NB-2568        | 2G50                   | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình | 11/05/2010           | 17/04/2011          | 00461/10V14        |
| 44           | V35-00165    | NB-2342        | 2TD-39                 | Công ty cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình | 16/11/2007           | 16/11/2008          | 01267/07V98        |
| 45           | V35-00171    | NB-2569        | 2D150                  | C.ty CPVT thủy số 2               | , Thành Phố Ninh Bình | 22/11/2008           | 22/11/2008          | 01186/08V18        |
| 46           | V35-00173    | NB-2389        | 2TD 99                 | Công ty cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình | 30/01/2012           | 10/12/2012          | 00057/12V98        |
| 47           | V35-00177    | NB-2361        | 2TD 68                 | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình | 14/12/2011           | 02/01/2013          | 00628/11V18        |
| 48           | V35-00178    | NB-2485        | 2SDL78                 | Công ty CPVT thủy số 2            | , Thành Phố Ninh Bình | 19/05/2008           | 19/05/2009          | 00614/08V98        |
| 49           | V35-00179    | NB-2487        | 2SDL80                 | Công ty CPVT thủy số 2            | , Thành Phố Ninh Bình | 19/05/2008           | 19/05/2009          | 00615/08V98        |
| 50           | V35-00181    | NB-2430        | 2SDL28                 | Công ty vận tải thủy số 2         | , Thành Phố Ninh Bình | 14/08/2007           | 14/08/2008          | 00848/07V98        |
| 51           | V35-00188    | NB-2484        | 2SDL-77                | Công ty CPVT thủy số 2            | , Thành Phố Ninh Bình | 19/05/2008           | 19/05/2009          | 00616/08V98        |
| 52           | V35-00189    | NB-2374        | 2TD- 83                | Công ty VT thủy số 2              | , Thành Phố Ninh Bình | 22/02/2016           | 19/07/2016          | 00114/16V98        |
| 53           | V35-00192    | NB-2354        | 2TD 59                 | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình | 20/12/2010           | 20/12/2011          | 01164/10V98        |
| 54           | V35-00195    | NB-2412        | 2SDL15                 | Cty cổ phần VT thủy số 2          | , Thành Phố Ninh Bình | 15/01/2008           | 15/01/2009          | 00077/08V98        |
| 55           | V35-00206    | NB- 2371       | 2TD80                  | Công ty VT thủy số 2              | , Thành Phố Ninh Bình | 18/02/2008           | 19/02/2009          | 00184/08V98        |
| 56           | V35-00207    | NB-2467        | 2SDL53                 | Công ty cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình | 17/03/2009           | 17/03/2010          | 00301/09V98        |
| 57           | V35-00214    | NB-2534        | 2SDL129                | Công ty Cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình | 04/02/2009           | 01/03/2010          | 00083/09V98        |
| 58           | V35-00217    | NB-2471        | 2SD L57                | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2 | , Thành Phố Ninh Bình | 20/12/2007           | 27/08/2008          | 01432/07V98        |
| 59           | V35-00219    | NB-2525        | 2SDL120                | Công ty Cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình | 04/02/2009           | 01/03/2010          | 00084/09V98        |
| 60           | V35-00220    | NB-2468        | 2SDL54                 | Công ty cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình | 17/03/2009           | 17/03/2010          | 00302/09V98        |
| 61           | V35-00222    | NB-2476        | 2SDL64                 | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2 | , Thành Phố Ninh Bình | 16/08/2007           | 16/08/2008          | 00863/07V98        |
| 62           | V35-00224    | NB-2478        | 2SDL67                 | Công ty CP vận tải thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình | 16/08/2007           | 16/08/2008          | 00865/07V98        |
| 63           | V35-00225    | NB-2543        | 2SDL138                | Công ty cổ phần VT thủy số 2      | , Thành Phố Ninh Bình | 04/03/2010           | 17/07/2010          | 00145/10V18        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                            | <i>Địa chỉ</i>                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 64           | V35-00226    | NB-2524        | 2SDL119                | Công ty Cổ phần VT thủy số 2                      | , Thành Phố Ninh Bình                  | 04/02/2009           | 01/03/2010          | 00085/09V98        |
| 65           | V35-00228    | NB-2544        | 2SDL139                | Công ty cổ phần VT thủy số 2                      | , Thành Phố Ninh Bình                  | 04/03/2010           | 17/07/2010          | 00146/10V18        |
| 66           | V35-00248    | NB-2552        | 2SD M44                | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2                 | , Thành Phố Ninh Bình                  | 12/11/2007           | 12/11/2008          | 01244/07V98        |
| 67           | V35-00249    | NB-2397        | 2SD L04                | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2                 | , Thành Phố Ninh Bình                  | 12/11/2007           | 12/11/2008          | 01245/07V98        |
| 68           | V35-00251    | NB-2479        | 2SDL68                 | Công ty CP vận tải thủy số 2                      | , Thành Phố Ninh Bình                  | 16/08/2007           | 16/08/2008          | 00866/07V98        |
| 69           | V35-00267    | NB-2243        | NB-2243                | Công ty VT&XD đường thủy nội địa                  | P.Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình      | 25/09/2009           | 08/10/2010          | 00735/09V18        |
| 70           | V35-00271    | NB-2221        | NB 2221                | Cảng Ninh Bình                                    | Phường Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình | 11/03/2013           | 11/03/2014          | 00151/13V29        |
| 71           | V35-00274    | NB- 2573       | 2SDL 158               | Công ty Cổ phần VT thủy số 2                      | , Thành Phố Ninh Bình                  | 20/09/2014           | 22/10/2015          | 00718/14V18        |
| 72           | V35-00275    | NB- 2572       | 2SDL157                | Công ty Cổ phần VT thủy số 2                      | , Thành Phố Ninh Bình                  | 22/09/2014           | 21/10/2015          | 00717/14V18        |
| 73           | V35-00280    | NB-2577        | 2SD L162               | Công ty CP vận tải thủy số 2                      | , Thành Phố Ninh Bình                  | 22/03/2012           | 28/03/2013          | 00206/12V98        |
| 74           | V35-00281    | NB-2576        | 2SD L161               | Công ty CP vận tải thủy số 2                      | , Thành Phố Ninh Bình                  | 22/03/2012           | 28/03/2013          | 00207/12V98        |
| 75           | V35-00282    | NB-2250        | NB-2250                | Công ty CPVT Thủy                                 | , Thành Phố Ninh Bình                  | 08/06/2011           | 05/12/2011          | 00511/11V14        |
| 76           | V35-00294    | NB-2583        | 2SDL167                | Công ty CPVT thủy số 2                            | , Thành Phố Ninh Bình                  | 06/09/2013           | 01/09/2014          | 00639/13V18        |
| 77           | V35-00295    | NB-2584        | 2SDL168                | Công ty CPVT thủy số 2                            | , Thành Phố Ninh Bình                  | 06/09/2013           | 01/09/2014          | 00640/13V18        |
| 78           | V35-00296    | NB- 2585       | 2SDL169                | Công ty CPVT thủy số 2                            | , Thành Phố Ninh Bình                  | 06/09/2013           | 01/09/2014          | 00641/13V18        |
| 79           | V35-00297    | NB- 2586       | 2SDL 170               | Công ty CPVT thủy số 2                            | , Thành Phố Ninh Bình                  | 06/09/2013           | 01/09/2014          | 00642/13V18        |
| 80           | V35-00301    | NB-2866        | CT-15                  | CTy VT&XD Đường thủy nội địa Ninh Bình            | , Thành Phố Ninh Bình                  | 18/01/2008           | 17/01/2009          | 00111/08V29        |
| 81           | V35-00321    | NB-2039H       | NB-2039H               | Nguyễn Văn Thước - DNTN Trúc Mai                  | Gia Trấn, Huyện Gia Viễn               | 23/09/2009           | 26/09/2010          | 01014/09V14        |
| 82           | V35-00324    | NB-2002H       | NB-2002                | Công ty TNHH Dương Giang                          | Gia Tường, Huyện Nho Quan              | 12/10/2015           | 08/10/2016          | 01284/15V18        |
| 83           | V35-00338    | NB-2157        | NB-2157                | CTy TNHH Cường Thịnh                              | Quang Thiện, Huyện Kim Sơn             | 24/08/2010           | 25/08/2011          | 00485/10V18        |
| 84           | V35-00343    | NB-2794        | Nhà Nghỉ VK - 03       | CTy Cổ phần VT& XD đường thủy nội địa             | Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình        | 03/06/2015           | 25/06/2016          | 01751/15V15        |
| 85           | V35-00344    | NB-2796        | TK-RUMANI-KE-04        | CTy Vận tải & Xếp dỡ Đường thủy nội địa Ninh Bình | Phường Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình | 28/07/2008           | 28/07/2009          | 01422/08V29        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                        | <i>Địa chỉ</i>                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 86           | V35-00347    | NB-2797        | TC-16                  | Cty VT&XD đường thủy nội địa                  | , Thành Phố Ninh Bình                  | 15/08/2010           | 02/02/2011          | 00969/10V29        |
| 87           | V35-00349    | NB-2800        | ENGOAM _ E1001         | CTy Vận tải & Xếp dỡ ĐTNĐ Ninh Bình           | , Thành Phố Ninh Bình                  | 16/11/2011           | 20/11/2012          | 01210/11V29        |
| 88           | V35-00353    | NB-2209        | NB-2209                | Công ty TNHH Dương Giang                      | Ninh Giang, Huyện Hoa Lư               | 05/12/2016           | 22/01/2017          | 01830/16V18        |
| 89           | V35-00363    | NB-2879        | TK-03                  | Cty VT&XD Đường thủy nội địa                  | , Thành Phố Ninh Bình                  | 05/06/2013           | 19/10/2013          | 00515/13V29        |
| 90           | V35-00367    | NB-2807        | T.Khách Hoà Bình-01    | Cty Vận Tải & Xếp Dỡ Đường Thủy Nội Địa       | Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình        | 01/02/2008           | 31/12/2008          | 00194/08V29        |
| 91           | V35-00368    | NB-2880        | TK - 01                | CTy Vận tải & Xếp dỡ ĐT nội địa               | Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình        | 02/07/2014           | 20/04/2015          | 00186/14V36        |
| 92           | V35-00374    | NB-2070H       | NB-2070H               | Bùi Thị Hoa                                   | P. Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình     | 05/07/2007           | 05/07/2008          | 00699/07V98        |
| 93           | V35-00386    | NB-2764        | NB-2764                | Công ty TNHH TM Vận Tải Thủy Trường Thành     | Gia Xuân, Huyện Gia Viễn               | 07/10/2015           | 07/10/2016          | 00958/15V18        |
| 94           | V35-00391    | NB-2881        | ST 450-441             | C.ty Vận tải & xếp dỡ Đường thủy nội địa      | , Thành Phố Ninh Bình                  | 02/07/2015           | 05/06/2016          | 00222/15S15        |
| 95           | V35-00392    | NB-2882        | ST450-442              | Cty VT & XD đường thủy nội địa                | , Thành Phố Ninh Bình                  | 19/06/2014           | 11/06/2015          | 00265/14S15        |
| 96           | V35-00394    | NB-2883        | ST450-444              | C.ty Vận tải & Xếp dỡ đường thủy nội địa      | , Thành Phố Ninh Bình                  | 03/07/2015           | 05/06/2016          | 00224/15S15        |
| 97           | V35-00398    | NB-2036        | NB-2036                | Lê Hồng Chinh                                 | Xóm 8, xã Kim Chính, Huyện Kim Sơn     | 05/01/2012           | 04/01/2013          | 00009/12V14        |
| 98           | V35-00413    | NB-2502        | 2SDL183                | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2             | , Thành Phố Ninh Bình                  | 06/06/2015           | 10/06/2016          | 00611/15V18        |
| 99           | V35-00414    | NB-2503        | 2SDL184                | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2             | , Thành Phố Ninh Bình                  | 06/06/2015           | 10/06/2016          | 00612/15V18        |
| 100          | V35-00415    | NB-2808        | NB-2808                | CTy VT&XD Đường thủy nội địa , Ninh Bình      | Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình        | 26/12/2007           | 26/12/2008          | 02032/07V29        |
| 101          | V35-00416    | NB-2899        | NB-2899                | CTy Vận tải & XD Đường thủy nội địa Ninh Bình | Phường Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình | 10/05/2008           | 10/05/2009          | 00916/08V29        |
| 102          | V35-00425    | NB-2014        | NB-2014                | Đình Văn Sinh                                 | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn              | 02/10/2009           | 10/08/2010          | 00716/09V18        |
| 103          | V35-00427    | NB-2505        | 2SDL 186               | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2             | , Thành Phố Ninh Bình                  | 06/06/2015           | 10/06/2016          | 00614/15V18        |
| 104          | V35-00430    | NB-2473        | NB-2473                | DNTN Xuân Đức                                 | Khánh Nhạc, Huyện Yên Khánh            | 17/12/2009           | 28/11/2010          | 01476/09V98        |
| 105          | V35-00431    | NB-2567H       | NB 2567 H              | Trần Văn Luyện                                | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 04/05/2009           | 20/11/2009          | 00333/09V18        |
| 106          | V35-00442    | NB-2821        | THE VISSAI             | Công ty TNHH Tập đoàn Hoàng Phát VISSAI       | Xã Gia Tân, Huyện Gia Viễn             | 17/09/2015           | 05/09/2016          | 01050/15V18        |
| 107          | V35-00452    | NB-2192        |                        | Trần Văn Tâm                                  | Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn           | 09/02/2009           | 11/02/2010          | 00053/09V17        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>   | <i>Địa chỉ</i>                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------|----------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 108          | V35-00468    | NB-2890        | NB-2890                | Công ty CPVT thủy số 2   | Phường Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình | 22/11/2008           | 22/11/2009          | 01187/08V18        |
| 109          | V35-00469    | NB-2630        | NB2630                 | CTy Cổ Phần Nam Anh Tú   | Xích Thổ, Huyện Nho Quan               | 05/08/2009           | 28/06/2010          | 00588/09V18        |
| 110          | V35-00474    | NB-2832        | NB-2832                | Công ty TNHH Cường Thịnh | Xã Quang Thiện, Huyện Kim Sơn          | 04/05/2016           | 07/12/2016          | 00686/16V18        |
| 111          | V35-00475    | NB-2833        | NB-2833                | Công ty TNHH Cường Thịnh | Xã Quang Thiện, Huyện Kim Sơn          | 04/05/2016           | 07/12/2016          | 00687/16V18        |
| 112          | V35-00477    | NB-2756        | NB-0477                | Trần Văn Trang           | Gia Trung, Huyện Gia Viễn              | 13/07/2011           | 15/07/2012          | 00457/11V33        |
| 113          | V35-00478    | NB-2420        | NB 2420                | Nguyễn Văn Thắng         | Xã Gia Phong, Huyện Gia Viễn           | 08/01/2008           | 15/12/2008          | 00046/08V18        |
| 114          | V35-00487    | NB-2429        | NB-2429                | Trần Văn Lệnh            | Gia Trung, Huyện Gia Viễn              | 05/05/2008           | 01/02/2009          | 00493/08V18        |
| 115          | V35-00490    | NB-2489        | Tàu tự hành            | Trần Xuân Nhân           | Điền Khê-Gia Trung, Huyện Gia Viễn     | 01/04/2008           | 01/04/2009          | 00590/08V29        |
| 116          | V35-00492    | NB-6345        | TĐ 01                  | Công ty TNHH Thành Bích  | Xóm 2,Kim Chính, Huyện Kim Sơn         | 08/02/2012           | 04/02/2013          | 00079/12V18        |
| 117          | V35-00501    | NB-2658        |                        | Trần Văn Vệ              | Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn           | 05/02/2009           | 07/12/2009          | 00052/09V17        |
| 118          | V35-00502    | NB-2778        |                        | Trần Văn Quảng           | Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn           | 08/12/2007           | 07/12/2008          | 00423/07V17        |
| 119          | V35-00503    | NB-2461        | Tàu tự hành            | Trần Lý Luận             | Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn           | 13/04/2009           | 14/04/2010          | 00207/09V33        |
| 120          | V35-00515    | NB-2858        | NB-2858                | Trần Văn Dương           | Gia Trung, Huyện Gia Viễn              | 08/04/2008           | 20/05/2009          | 00396/08V18        |
| 121          | V35-00518    | NB-2696        | NB-2696                | Trần Văn Dương           | Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn           | 20/08/2009           | 07/12/2009          | 00657/09V18        |
| 122          | V35-00530    | NB-2768        | NB-2768                | CTy Cổ Phần Anh Tú       | Xích Thổ, Huyện Nho Quan               | 22/07/2010           | 05/08/2011          | 00810/10V29        |
| 123          | V35-00539    | NB-2878        |                        | Trần Văn Nhường          | Gia Trung, Huyện Gia Viễn              | 06/06/2008           | 20/04/2009          | 00677/08V18        |
| 124          | V35-00545    | NB-2955        | NB-2955                | Nguyễn Văn Dương         | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn              | 10/01/2014           | 04/12/2014          | 00001/14V17        |
| 125          | V35-00550    | NB-2904        | NB-2904                | Trần Thanh Sơn           | Gia Trung, Huyện Gia Viễn              | 11/03/2014           | 11/03/2015          | 00006/14V18        |
| 126          | V35-00565    | NB-2975        | NB-2975                | Trần Văn Dương           | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn              | 27/05/2009           | 04/01/2010          | 00378/09V18        |
| 127          | V35-00567    | NB-2986        | NB2986                 | Nguyễn Văn Duy           | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn              | 27/11/2012           | 27/11/2013          | 00674/12V18        |
| 128          | V35-00574    | NB-2980        | 2TĐ 118                | Cty CPVT thủy số 2       | , Thành Phố Ninh Bình                  | 17/10/2015           | 17/10/2016          | 00880/15V98        |
| 129          | V35-00579    | NB-2167        |                        | Nguyễn Văn Chiến         | P. Nam Thành, Thành Phố Ninh Bình      | 20/10/2008           | 28/09/2009          | 00401/08V17        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                          | <i>Địa chỉ</i>                                            | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 130          | V35-00583    | NB-2992        | NB-2992                | Công ty CPTM Quốc Hưng                          | 56 Phố Bích Sơn - Phường Bích Đào,<br>Thành Phố Ninh Bình | 28/11/2007           | 27/08/2008          | 01114/07V18        |
| 131          | V35-00586    | NB-2988        | NB-2988                | CTy TNHH Quản lý & Đầu tư                       | Vạn Xuân, Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình                 | 14/01/2016           | 04/01/2017          | 00071/16V18        |
| 132          | V35-00589    | NB-            |                        | Trần Văn Thiết                                  | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                                 | 14/01/2008           | 14/01/2009          | 01013/07V18        |
| 133          | V35-00595    | NB-2205        | NB-2205                | Nguyễn Văn Sơn                                  | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                                 | 15/07/2014           | 18/12/2014          | 00549/14V33        |
| 134          | V35-00596    | NB-2936        | 2SD L217               | Công ty CP vận tải thuỷ số 2                    | , Thành Phố Ninh Bình                                     | 15/05/2015           | 29/05/2016          | 00472/15V18        |
| 135          | V35-00597    | NB-2937        | 2SD L218               | Công ty CP vận tải thuỷ số 2                    | , Thành Phố Ninh Bình                                     | 15/05/2015           | 29/05/2016          | 00473/15V18        |
| 136          | V35-00598    | NB-2938        | 2SD L219               | Công ty CP vận tải thuỷ số 2                    | , Thành Phố Ninh Bình                                     | 15/05/2015           | 29/05/2016          | 00474/15V18        |
| 137          | V35-00599    | NB-2939        | 2SD L220               | Công ty CP vận tải thuỷ số 2                    | , Thành Phố Ninh Bình                                     | 14/05/2015           | 29/05/2016          | 00475/15V18        |
| 138          | V35-00600    | NB-...         |                        | Trần Văn Tuấn                                   | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                                 | 04/02/2008           | 04/02/2009          | 01102/07V18        |
| 139          | V35-00602    | NB-2102        | Tàu hàng khô           | Trần Văn Tá                                     | Gia Trung, Huyện Gia Viễn                                 | 05/11/2014           | 05/11/2015          | 00758/14V33        |
| 140          | V35-00603    | NB-2758        | NB-2758                | Trần Văn Thắng                                  | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                                 | 17/03/2008           | 17/03/2009          | 00081/08V17        |
| 141          | V35-00604    | NB-2842        | NB-2842                | Trần Văn Vinh                                   | Xã Xích Thổ, Huyện Nho Quan                               | 11/04/2009           | 17/11/2009          | 00130/09V18        |
| 142          | V35-00605    | NB-.....       | Tàu hàng khô           | Đình Xuân Lực                                   | Xã Gia Phú, Huyện Gia Viễn                                | 18/03/2008           | 18/03/2009          | 01898/07V29        |
| 143          | V35-00616    | NB-2146        | NB-2146                | Trần Văn Quyết                                  | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                                 | 07/05/2008           | 17/10/2008          | 00504/08V18        |
| 144          | V35-00617    | NB-...         | SA LAN MáY             | Bùi Văn Thuỷ-HTX vận tải thuỷ<br>Thuận Phong    | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                                  | 10/05/2008           | 15/01/2009          | 00911/08V29        |
| 145          | V35-00618    | NB- ..         |                        | Trần Văn Kháng                                  | Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn                              | 17/10/2011           | 17/10/2012          | 00669/11V33        |
| 146          | V35-00621    | NB-2416        | Tàu tự hành            | Trần Văn Phong                                  | Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                              | 30/07/2009           | 30/07/2010          | 00483/09V33        |
| 147          | V35-00626    | NB-2449        | Tàu tự hành            | Phạm Hữu Thiên                                  | Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                              | 28/05/2009           | 02/06/2010          | 00785/09V29        |
| 148          | V35-00628    | NB-            | tòng thuỷ 01           | Nguyễn Tòng Thuỷ                                | Xã Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                               | 15/06/2008           | 15/06/2009          | 00200/08V17        |
| 149          | V35-00629    | NB-2732        |                        | Trần Văn Truy                                   | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                                 | 10/06/2008           | 04/04/2009          | 00692/08V18        |
| 150          | V35-00630    | NB-.....       | NB-                    | Trần Văn Lập                                    | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                                 | 19/06/2008           | 06/05/2009          | 00751/08V18        |
| 151          | V35-00633    | NB-6208        |                        | Công ty cổ phần vận tải đường<br>thủy Thái Bình | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                                  | 07/10/2015           | 07/10/2016          | 01167/15V18        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                 | <i>Địa chỉ</i>                               | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 152          | V35-00634    | NB-            | NB-                    | Đình Văn Viên                          | Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn                 | 26/06/2008           | 14/12/2008          | 00805/08V18        |
| 153          | V35-00640    | NB-2367        | NB 2367                | Bùi Văn Ly                             | TT.Thiên Tôn, Huyện Hoa Lư                   | 01/10/2015           | 05/10/2016          | 01051/15V18        |
| 154          | V35-00642    | NB-2399        |                        | Doanh nghiệp tư nhân Xuân Nghi         | Đông Thanh, Thành Phố Ninh Bình              | 19/03/2011           | 15/01/2012          | 00091/11V18        |
| 155          | V35-00645    | NB-2436        |                        | Đình Văn Đức                           | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                    | 16/10/2012           | 26/05/2013          | 00342/12V18        |
| 156          | V35-00649    | NB-            | NB-                    | Trần Văn Hành                          | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                    | 29/07/2008           | 29/07/2009          | 00115/08V18        |
| 157          | V35-00652    | NB- ....       |                        | Trần Văn Tình                          | Xã Gia Phong, Huyện Gia Viễn                 | 19/08/2008           | 19/08/2009          | 00578/08V18        |
| 158          | V35-00653    | NB-2788        | NB-2788                | Phan Văn Dũng                          | Xã Xích Thổ, Huyện Nho Quan                  | 26/08/2008           | 27/04/2009          | 00996/08V18        |
| 159          | V35-00654    | NB-2220        | NB-2220                | Trần Văn Thành                         | X.Gia Phong, Huyện Gia Viễn                  | 01/04/2013           | 01/04/2014          | 00235/13V18        |
| 160          | V35-00657    | NB-2235        | NB-2235                | Nguyễn Văn Quang                       | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                     | 23/04/2015           | 04/04/2016          | 00208/15V18        |
| 161          | V35-00658    | NB-            |                        | Trần Xuân Giáp                         | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                    | 05/09/2008           | 05/09/2009          | 00975/08V18        |
| 162          | V35-00659    | NB-2016        |                        | Trần Xuân ánh                          | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                    | 01/06/2011           | 09/03/2012          | 00389/11V34        |
| 163          | V35-00660    | NB-6030        | NB-6030                | Trần Văn Hùng                          | Xã Gia Phong, Huyện Gia Viễn                 | 22/02/2012           | 23/02/2013          | 00081/12V17        |
| 164          | V35-00664    | NB-6639        |                        | DNTN Vận Tải Phúc Cường                | Phường Đông Thành, Thành Phố Ninh Bình       | 12/05/2016           | 05/01/2017          | 00658/16V18        |
| 165          | V35-00666    | NB-2892        | NB-2892                | Doanh nghiệp tư nhân vận tải Cường Đạt | Ninh Phúc, Thành Phố Ninh Bình               | 22/09/2015           | 23/09/2016          | 00996/15V14        |
| 166          | V35-00667    | NB-2166        | NB-2166                | Doanh nghiệp tư nhân vận tải Cường Đạt | Ninh Phúc, Thành Phố Ninh Bình               | 22/09/2015           | 23/09/2016          | 00995/15V14        |
| 167          | V35-00668    | NB-6001        | NB-6001                | Trần Văn Dĩnh                          | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                    | 31/08/2015           | 31/08/2016          | 00821/15V18        |
| 168          | V35-00670    | NB-2889        | NB-2889                | Trần Huy Chương                        | Xóm Đông Thắng 1, xã Gia Lạc, Huyện Gia Viễn | 21/10/2015           | 29/10/2016          | 01333/15V18        |
| 169          | V35-00672    | NB-6595        | NB-6595                | DNTN Vận Tải Phúc Cường                | Phường Đông Thành, Thành Phố Ninh Bình       | 16/05/2016           | 05/01/2017          | 00009/16V18        |
| 170          | V35-00673    | NB-6010        | NB-6010                | Nguyễn Thanh Tâm                       | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                     | 27/04/2015           | 18/03/2016          | 00435/15V18        |
| 171          | V35-00674    | NB-6009        | NB-6009                | Trịnh Ngọc Thanh                       | Ninh Vân, Huyện Hoa Lư                       | 12/01/2016           | 12/01/2017          | 00086/16V18        |
| 172          | V35-00675    | NB-06066       | NB-06066               | Trần Đức Hậu                           | Gia Trung, Huyện Gia Viễn                    | 12/09/2012           | 12/09/2013          | 01933/12V62        |
| 173          | V35-00676    | NB-6012        | NB-6012                | Đỗ Văn Hoàn                            | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                     | 09/07/2015           | 09/07/2016          | 00669/15V18        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                | <i>Địa chỉ</i>                             | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 174          | V35-00681    | NB-6037        | NB-6037                | Nguyễn Trọng Khiêm                    | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                  | 16/05/2011           | 17/05/2012          | 00155/11V17        |
| 175          | V35-00682    | NB-6596        | NB-6596                | DNTN Vận Tải Phúc Cường               | Phường Đông Thành, Thành Phố Ninh Bình     | 16/05/2016           | 05/01/2017          | 00010/16V18        |
| 176          | V35-00690    | NB- ....       |                        | Trần Văn Chính                        | Xã Gia Phong, Huyện Gia Viễn               | 05/11/2008           | 05/11/2009          | 00941/08V18        |
| 177          | V35-00692    | NB-6040        |                        | Dương Thành Thảo                      | Trường Yên, Huyện Hoa Lư                   | 29/09/2015           | 14/08/2016          | 01126/15V18        |
| 178          | V35-00694    | NB-2593        | NB-2593                | Doanh Nghiệp Tư Nhân vận tải Anh Tuấn | Phường Nam Bình, Thành Phố Ninh Bình       | 11/11/2008           | 11/11/2009          | 01429/08V98        |
| 179          | V35-00695    | NB-6052        | Tàu tự hành            | Trần Văn Dương                        | Điêm Khê, Gia Trung, Huyện Gia Viễn        | 11/11/2014           | 11/11/2015          | 00135/14V29        |
| 180          | V35-00698    | NB-6035        |                        | Trần Văn Thường                       | Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn               | 05/05/2011           | 05/05/2012          | 00154/11V17        |
| 181          | V35-00699    | NB-6054        | NB-6054                | Đinh Tiến Hạnh                        | Số 189 tổ 9, P. Trung Sơn, Thị xã Tam Điệp | 19/12/2014           | 19/12/2015          | 00973/14V18        |
| 182          | V35-00701    | NB-6048        | NB-6048                | Nguyễn Văn Đạt                        | Lạng Phong, Huyện Nho Quan                 | 06/08/2013           | 06/08/2014          | 00676/12V18        |
| 183          | V35-00702    |                |                        | Trần Văn Đỗ                           | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                  | 06/10/2014           | 08/10/2015          | 00705/14V18        |
| 184          | V35-00703    | NB-2934        |                        | Trần Văn Bằng                         | Gia phong, Huyện Gia Viễn                  | 07/02/2012           | 15/02/2013          | 00075/12V18        |
| 185          | V35-00704    | NB-6041        | NB-6041                | Trần Văn Ngọc                         | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                  | 27/04/2015           | 16/05/2016          | 00406/15V18        |
| 186          | V35-00705    | NB-.....       |                        | Trần Văn Tình                         | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                  | 26/11/2008           | 25/11/2009          | 00878/08V18        |
| 187          | V35-00707    | NB-6028        | NB-6028                | Nguyễn Đức Văn                        | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                   | 22/12/2008           | 22/12/2009          | 01222/08V18        |
| 188          | V35-00708    | NB- ...        | NB-                    | Trần Văn Hải                          | Gia Trung, Huyện Gia Viễn                  | 08/12/2008           | 08/12/2009          | 01032/08V18        |
| 189          | V35-00709    | NB-6068        | NB-6068                | Trần Văn Phương                       | Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn               | 05/01/2015           | 05/01/2016          | 00907/14V33        |
| 190          | V35-00711    | NB-6059        | NB-6059                | Trần Tuấn Hồng                        | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                  | 07/05/2012           | 06/05/2013          | 00280/12V18        |
| 191          | V35-00712    | NB- .....      |                        | Trần Văn Nghĩa                        | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                  | 17/12/2008           | 17/12/2009          | 01117/08V18        |
| 192          | V35-00713    | NB-            |                        | Trần Văn Nhân                         | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                  | 22/12/2008           | 22/12/2009          | 01026/08V18        |
| 193          | V35-00715    | NB- .....      |                        | Trần Văn Thụy                         | Gia Trung, Huyện Gia Viễn                  | 22/12/2008           | 22/12/2009          | 01079/08V18        |
| 194          | V35-00717    | NB-            |                        | Trần Văn Giáp                         | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                  | 24/12/2008           | 24/12/2009          | 00285/08V18        |
| 195          | V35-00722    | NB-6063        | NB-6063                | CTy TNHH Cường Thịnh                  | Quang Thịnh, Huyện Kim Sơn                 | 29/10/2013           | 26/10/2014          | 00783/13V18        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>      | <i>Địa chỉ</i>                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------|----------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 196          | V35-00724    | NB-            |                        | Trần Văn Tú                 | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 07/01/2009           | 07/01/2010          | 00877/08V18        |
| 197          | V35-00726    | NB-6078        | NB-6078                | Trần Hoàng Anh              | Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn           | 30/03/2011           | 12/01/2012          | 00119/11V17        |
| 198          | V35-00728    | NB-            |                        | Trần Văn Tạ                 | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn              | 14/01/2009           | 14/01/2010          | 01178/08V18        |
| 199          | V35-00729    | NB-            |                        | Đào Văn Lanh                | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 08/01/2009           | 08/01/2010          | 01174/08V18        |
| 200          | V35-00732    | NB-6085        | NB-6085                | Trần Văn Hùng               | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn              | 12/03/2013           | 14/01/2014          | 00212/13V14        |
| 201          | V35-00733    | NB-.....       |                        | Trần Văn Đàm                | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn              | 12/01/2009           | 12/01/2010          | 01204/08V18        |
| 202          | V35-00734    | NB-6081        |                        | Trần Văn Hùng               | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 01/02/2010           | 15/01/2011          | 00240/10V65        |
| 203          | V35-00735    | NB-6109        |                        | Nguyễn Thanh Tụng           | Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn           | 14/04/2011           | 17/01/2012          | 00153/11V17        |
| 204          | V35-00736    | NB-6047        | NB-6047                | Trần Văn Bấy                | Gia Lạc, Huyện Gia Viễn                | 23/12/2015           | 19/01/2017          | 01637/15V18        |
| 205          | V35-00737    | NB-6112        |                        | Trần Quang Vinh             | Xã Gia Phong, Huyện Gia Viễn           | 25/03/2010           | 22/01/2011          | 00638/10V65        |
| 206          | V35-00741    | NB-6086        | NB-6086                | Phạm Văn Hạnh               | Thuận Phong - Gia Tiến, Huyện Gia Viễn | 11/02/2015           | 11/02/2016          | 00085/15V18        |
| 207          | V35-00742    | NB-            |                        | Nguyễn Duy Khánh            | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn               | 18/11/2015           | 18/11/2016          | 01450/15V18        |
| 208          | V35-00744    | NB-            |                        | Trần Văn Nghi               | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn              | 10/02/2009           | 11/02/2010          | 00037/09V18        |
| 209          | V35-00745    | NB-6119        | NB-6119                | Công ty TNHH 1TV Huỳnh Linh | , Huyện Gia Viễn                       | 18/02/2011           | 11/02/2012          | 00081/11V18        |
| 210          | V35-00746    | NB-            |                        | Nguyễn Quốc Trục            | Lạng Phong, Huyện Nho Quan             | 12/02/2009           | 11/02/2010          | 00036/09V18        |
| 211          | V35-00747    | NB-6108        |                        | Trần Văn Cường              | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn              | 13/06/2012           | 13/06/2013          | 00354/12V18        |
| 212          | V35-00749    | NB-            |                        | Trần Văn Hà                 | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn              | 20/02/2009           | 20/02/2010          | 00006/09V18        |
| 213          | V35-00753    | NB-            |                        | Lê Văn Hường                | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 25/02/2009           | 25/02/2010          | 01011/08V18        |
| 214          | V35-00755    | NB-6158        | NB-6158                | Phạm Văn Chiến              | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn               | 09/04/2013           | 26/02/2014          | 00239/13V18        |
| 215          | V35-00757    | NB-6137        | NB6137                 | Trần Văn Tam                | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 08/04/2015           | 08/04/2016          | 00324/15V18        |
| 216          | V35-00759    | NB-6228        |                        | Trần Phi Trường             | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 21/05/2010           | 04/03/2011          | 00291/10V18        |
| 217          | V35-00764    | NB-6234        | Tàu tự hành            | Trần Văn Thanh              | Gia Trung, Huyện Gia Viễn              | 29/08/2010           | 30/08/2011          | 01051/10V29        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>              | <i>Địa chỉ</i>                           | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 218          | V35-00766    | NB-6126        | NB 6126                | Trần Văn Hợi                        | Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn             | 20/03/2009           | 20/03/2010          | 00116/09V18        |
| 219          | V35-00767    | NB-6209        | Hoàng Long-02          | Trần Văn Khu                        | Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn             | 16/11/2015           | 16/11/2016          | 00642/15V33        |
| 220          | V35-00772    | NB-6175        | NB-6175                | Nguyễn Tòng Bình                    | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                 | 12/12/2013           | 12/12/2014          | 00752/13V17        |
| 221          | V35-00773    | NB-            |                        | Trần Văn Đua                        | Gia Trung, Huyện Gia Viễn                | 15/04/2009           | 24/04/2010          | 00224/09V18        |
| 222          | V35-00786    | NB-            |                        | Trần Đại Đồng                       | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                | 29/04/2009           | 29/04/2010          | 00133/09V18        |
| 223          | V35-00791    | NB-6106        | NB-6106                | CTy TNHH Dương Giang                | Gia Tường, Huyện Nho Quan                | 18/12/2014           | 20/12/2015          | 01266/14V14        |
| 224          | V35-00792    | NB-6377        | SL10                   | Công ty TNHH Cường Thịnh            | Quang Thiện, Huyện Kim Sơn               | 21/07/2016           | 21/07/2016          | 01026/16V18        |
| 225          | V35-00793    | NB-6378        | SL11                   | Công ty TNHH Cường Thịnh            | Quang Thiện, Huyện Kim Sơn               | 21/07/2016           | 21/07/2016          | 01027/16V18        |
| 226          | V35-00794    | NB-6481        | Tàu tự hành            | Bùi Văn Dương                       | Gio Phú, Huyện Gia Viễn                  | 30/07/2010           | 03/08/2011          | 00807/10V29        |
| 227          | V35-00795    | NB-6388        | NB-6388                | Phạm Văn Khánh                      | TT. Ninh, Huyện Yên Khánh                | 26/04/2010           | 17/04/2011          | 00239/10V18        |
| 228          | V35-00798    | NB-            |                        | Trần Văn Rung                       | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                | 21/05/2009           | 20/05/2010          | 00272/09V18        |
| 229          | V35-00803    | NB-            |                        | Trần Văn Sỹ                         | Xã Kim Động, Huyện Kim Sơn               | 01/06/2009           | 23/04/2010          | 00385/09V18        |
| 230          | V35-00804    | NB-6144        | NB-6144                | Bùi Văn Luận                        | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                 | 09/01/2015           | 12/01/2016          | 01078/14V18        |
| 231          | V35-00805    | NB-6211        | THE VISSAI 08          | Cty TNHH Tập đoàn Hoàng Phát VISSAI | Gia Tân, Huyện Gia Viễn                  | 27/01/2016           | 23/01/2017          | 00108/16V18        |
| 232          | V35-00810    | NB-6190        | NB-6190                | Công ty TNHH Dương Giang            | Ninh Giang, Huyện Hoa Lư                 | 02/12/2016           | 22/01/2017          | 01829/16V18        |
| 233          | V35-00811    | NB-6225        |                        | Trần Ngọc Thiết                     | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                | 29/01/2015           | 29/01/2016          | 00820/14V18        |
| 234          | V35-00812    | NB-            |                        | Doanh nghiệp tư nhân Bảo Ngân       | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                | 17/06/2009           | 17/06/2010          | 00097/09V18        |
| 235          | V35-00813    | NB-            |                        | Phạm Văn Tám                        | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                 | 08/06/2009           | 08/06/2010          | 01294/08V18        |
| 236          | V35-00814    | NB-6247        | NB-6247                | Trần Hoàng Vân                      | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                | 26/11/2015           | 26/11/2016          | 01334/15V18        |
| 237          | V35-00820    | NB-            |                        | Trần Cao Diệp                       | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                | 25/06/2009           | 03/07/2010          | 00464/09V18        |
| 238          | V35-00821    | NB-6107        | NB-6107.               | Công ty TNHH Dương Giang            | Ninh Giang, Huyện Hoa Lư                 | 08/07/2015           | 25/06/2016          | 00711/15V18        |
| 239          | V35-00822    | NB-6273        |                        | Nguyễn Văn Liêng                    | xóm 2 Kênh Gà, Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn | 19/01/2015           | 01/07/2015          | 00078/15V18        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                        | <i>Địa chỉ</i>                  | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 240          | V35-00823    | NB-6289        | NB-6289                | Trần Văn Thành                                | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn       | 02/06/2015           | 02/06/2016          | 00376/15V18        |
| 241          | V35-00824    | NB-6226        | NB-6226                | Trần Mạnh Tiến                                | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn       | 30/08/2011           | 09/07/2012          | 00436/11V18        |
| 242          | V35-00830    | NB-6272        | Sông Hoàng             | Công ty TNHH Vận Tải Sông Hoàng               | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn       | 16/02/2012           | 23/07/2012          | 00104/12V18        |
| 243          | V35-00833    | NB-6277        | NB- 6277               | Công ty cổ phần vận tải thủy                  | P.Bích Đào, Thành Phố Ninh Bình | 17/09/2012           | 21/09/2013          | 00631/12V18        |
| 244          | V35-00834    | NB-6279        | NB-6279                | Công ty cổ phần vận tải thủy                  | P.Bích Đào, Thành Phố Ninh Bình | 17/09/2012           | 21/09/2013          | 00632/12V18        |
| 245          | V35-00835    | NB-6189        |                        | Cty TNHH một thành viên TM và VT Trường Thành | Minh Tiến, Thành Phố Ninh Bình  | 11/05/2010           | 23/07/2011          | 00223/10V17        |
| 246          | V35-00836    | NB-6329        | NB-6329                | CTy CP XD & sản xuất VLXD Yên Từ              | Xã Yên Từ, Huyện Yên Mô         | 02/11/2011           | 17/08/2012          | 00545/11V18        |
| 247          | V35-00844    | NB-            |                        | Doanh Nghiệp Tư nhân VT-Thủy Bộ Lan Hải       | Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn    | 24/08/2009           | 24/08/2010          | 00511/09V18        |
| 248          | V35-00849    | NB-6364        | NB-6364                | Trần Văn Thắng                                | Gia Phong, Huyện Gia Viễn       | 03/02/2015           | 03/02/2016          | 00117/15V18        |
| 249          | V35-00850    | NB-.....       |                        | Trần Văn Tuấn                                 | Gia Phong, Huyện Gia Viễn       | 18/09/2009           | 18/09/2010          | 00520/09V18        |
| 250          | V35-00853    | NB-6309        | NB-6309                | Dương Văn Bính                                | Ninh Giang, Huyện Hoa Lư        | 08/12/2013           | 09/12/2014          | 00849/13V18        |
| 251          | V35-00857    | NB-            |                        | Trần Văn Dương                                | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn       | 07/10/2009           | 06/10/2010          | 00590/09V18        |
| 252          | V35-00858    | NB-6192        | NB-6192                | Công ty TNHH Dương Giang                      | Gia Tường, Huyện Nho Quan       | 12/10/2015           | 08/10/2016          | 01285/15V18        |
| 253          | V35-00859    | NB-            |                        | Trần Văn Đức                                  | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn       | 10/10/2009           | 10/10/2010          | 00701/09V18        |
| 254          | V35-00862    | NB-            | NB-                    | Doanh Nghiệp Tư Nhân Thu Trang                | Khánh Hội, Huyện Yên Khánh      | 01/10/2009           | 19/10/2010          | 00697/09V18        |
| 255          | V35-00868    | NB-6318        |                        | Nguyễn Tông Phụng                             | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn        | 04/12/2015           | 07/12/2016          | 01480/15V18        |
| 256          | V35-00870    | NB-            |                        | Nguyễn Văn Toàn                               | Gia Trăn, Huyện Gia Viễn        | 24/10/2009           | 24/10/2010          | 00675/09V18        |
| 257          | V35-00873    | NB-            |                        | Trần Văn Chung                                | Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn    | 04/11/2009           | 04/11/2010          | 00484/09V18        |
| 258          | V35-00885    | NB-6397        | NB-6397                | Bùi Văn Toàn                                  | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn        | 10/10/2012           | 18/12/2012          | 00675/12V18        |
| 259          | V35-00896    | NB-            |                        | Phạm Văn Hạnh                                 | Xã Gia Tiến, Huyện Gia Viễn     | 08/01/2010           | 08/01/2011          | 00702/09V18        |
| 260          | V35-00901    | NB-6301        | NB-6301                | Công Ty TNHH Thiên Phú                        | Gia Trăn, Huyện Gia Viễn        | 12/01/2016           | 14/01/2017          | 00084/16V18        |
| 261          | V35-00902    | NB-6302        | NB-6302                | Công Ty TNHH Thiên Phú                        | Gia Trăn, Huyện Gia Viễn        | 12/01/2016           | 14/01/2017          | 00085/16V18        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                   | <i>Địa chỉ</i>                              | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 262          | V35-00905    | NB-6300        | Thiên Phú 15           | Công ty TNHH Thiên Phú                   | Gia Trăn, Huyện Gia Viễn                    | 12/01/2016           | 14/01/2017          | 00083/16V18        |
| 263          | V35-00916    | NB-            |                        | Đình Văn Mười                            | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                   | 05/02/2010           | 05/02/2011          | 00659/09V18        |
| 264          | V35-00917    | NB-            |                        | Nguyễn Văn Trang                         | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                    | 10/02/2010           | 10/02/2011          | 00609/09V18        |
| 265          | V35-00918    | NB-            |                        | Bùi Văn Muôn                             | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                    | 11/03/2010           | 11/03/2011          | 00270/09V18        |
| 266          | V35-00921    | NB-            |                        | Nguyễn Tông Phụng                        | Xã Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                 | 29/03/2010           | 29/03/2011          | 00667/09V18        |
| 267          | V35-00923    | NB-6287        | NB-6287                | Công ty cổ phần Vận tải thủy             | Bích Đào, Thành Phố Ninh Bình               | 08/04/2010           | 11/03/2011          | 00367/10V14        |
| 268          | V35-00928    | NB-6319        | NB-6319                | Trần Văn Sơn                             | Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                | 07/07/2015           | 07/07/2016          | 00208/14V18        |
| 269          | V35-00929    | NB-6387        | Tàu Tự Hành            | Nguyễn Văn Hoàng                         | Xã Mậu Khánh, Huyện Yên Khánh               | 15/04/2013           | 13/04/2014          | 00266/13V18        |
| 270          | V35-00933    | NB-6285        | NB-6285                | Phạm Văn Bảy                             | Xã Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                 | 17/06/2015           | 09/06/2016          | 00658/15V18        |
| 271          | V35-00934    | NB-.....       |                        | Nguyễn Tông Tuấn                         | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                    | 05/05/2010           | 05/05/2011          | 00141/10V18        |
| 272          | V35-00942    | NB-6455        |                        | Nguyễn Tông Hoà                          | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                    | 26/11/2011           | 30/07/2012          | 01073/11V98        |
| 273          | V35-00950    | NB-            |                        | Trần Văn Ly                              | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                   | 12/07/2010           | 12/07/2011          | 00281/10V18        |
| 274          | V35-00964    | NB-6578        |                        | Hà Thị Nga                               | Xóm 6- Xã Đồng Hương, Huyện Kim Sơn         | 10/11/2011           | 03/06/2012          | 00557/11V18        |
| 275          | V35-00974    | NB-6398        | NB-6398                | Nguyễn Văn Sơn                           | Xã Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                 | 25/02/2014           | 25/02/2015          | 00124/14V18        |
| 276          | V35-00975    | NB-            |                        | Nguyễn Tông Phương                       | Xã Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                 | 27/10/2010           | 27/10/2011          | 00252/10V18        |
| 277          | V35-00977    | NB-6415        | NB-6415                | Doanh Nghiệp tư nhân Trúc Mai            | Gia Trăn, Huyện Gia Viễn                    | 03/03/2012           | 05/03/2013          | 00173/12V29        |
| 278          | V35-00985    | NB-            |                        | Trần Văn Xướng                           | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                   | 14/12/2010           | 14/12/2011          | 00602/10V18        |
| 279          | V35-01002    | NB-6426        | NB-6426                | Doanh nghiệp tư nhân Toàn Hằng           | 101 phố Trì Chính, Phát Diệm, Huyện Kim Sơn | 06/07/2011           | 03/03/2012          | 00312/11V18        |
| 280          | V35-01004    | NB-            |                        | Công Ty TNHH - Một thành viên - Long Hải | Xã Thượng Kiệm, Huyện Kim Sơn               | 14/04/2011           | 14/04/2012          | 00117/11V18        |
| 281          | V35-01005    | NB-            |                        | Công ty TNHH-Một thành viên Long Hải     | Xã Quang Thiện, Huyện Kim Sơn               | 14/04/2011           | 14/04/2012          | 00118/11V18        |
| 282          | V35-01007    | NB-            | Tàu hàng khô           | Bùi Xuân Sơn                             | Xã Gia Trăn, Huyện Gia Viễn                 | 28/06/2011           | 28/06/2012          | 00528/11V98        |
| 283          | V35-01009    | NB-6460        | NB-6460                | Công ty TNHH Tập đoàn Hoàng Phát Vissai  | , Huyện Gia Viễn                            | 29/07/2015           | 11/07/2016          | 00874/15V18        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                      | <i>Địa chỉ</i>                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 284          | V35-01018    | NB-6521        | An Gia Bình 02         | Công ty TNHH An Gia Bình                    | Phố 4, Đông Thành, Thành Phố Ninh Bình | 30/10/2015           | 17/11/2016          | 01389/15V18        |
| 285          | V35-01019    | NB-6522        | AN GIA BÌNH 03         | Công ty TNHH An Gia Bình                    | Số 4, Đông Thành, Thành Phố Ninh Bình  | 30/10/2015           | 17/11/2016          | 01390/15V18        |
| 286          | V35-01077    | NB-            | BQP-H13                | Trường Trung cấp nghề số 13 - Bộ Quốc Phòng | P. Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp            | 07/01/2013           | 26/04/2013          | 00024/13V18        |
| 287          | V35-01088    | NB-6583        |                        | Trần Văn Đoan                               | Gia Trung, Huyện Gia Viễn              | 17/04/2015           | 15/04/2016          | 00208/15V33        |
| 288          | V35-01091    | NB-            | DT2.20.13              | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh     | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp        | 13/05/2013           | 13/05/2014          | 00733/13V15        |
| 289          | V35-01092    | NB-            | DT2.21.13              | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh     | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp        | 13/05/2013           | 13/05/2014          | 00734/13V15        |
| 290          | V35-01093    | NB-            | DT2.22.13              | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh     | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp        | 13/05/2013           | 13/05/2014          | 00735/13V15        |
| 291          | V35-01094    | NB-            | DT2.23.13              | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh     | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp        | 13/05/2013           | 13/05/2014          | 00736/13V15        |
| 292          | V35-01095    | NB-            | DT2.24.13              | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh     | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp        | 13/05/2013           | 13/05/2014          | 00737/13V15        |
| 293          | V35-01096    | NB-            | DT2.25.13              | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh     | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp        | 13/05/2013           | 13/05/2014          | 00738/13V15        |
| 294          | V35-01097    | NB-            | DT2.26.13              | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh     | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp        | 13/05/2013           | 13/05/2014          | 00739/13V15        |
| 295          | V35-01098    | NB-            | DT2.27.13              | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh     | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp        | 13/05/2013           | 13/05/2014          | 00740/13V15        |
| 296          | V35-01099    | NB-            | DT2.28.13              | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh     | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp        | 13/05/2013           | 13/05/2014          | 00741/13V15        |
| 297          | V35-01100    | NB-            | DT2.29.13              | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh     | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp        | 13/05/2013           | 13/05/2014          | 00742/13V15        |
| 298          | V35-01101    | NB-            | DT2.30.13              | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh     | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp        | 13/05/2013           | 13/05/2014          | 00743/13V15        |
| 299          | V35-01102    | NB-            |                        | Nguyễn Văn Hoà                              | Xã Gia Phong, Huyện Gia Viễn           | 16/05/2013           | 16/05/2014          | 00264/13V17        |
| 300          | V35-01103    | NB-6612        | NB-6612                | Vũ Văn Hưng                                 | Xã Gia Tân, Huyện Gia Viễn             | 30/12/2013           | 02/10/2014          | 00918/13V18        |
| 301          | V35-01105    | NB-6166        | NB-6166                | Đỗ Văn Quyết                                | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn               | 11/01/2016           | 12/12/2016          | 00011/16V18        |
| 302          | V35-01112    | NB-.....       | Tàu Tự Hành            | Nguyễn Thế Biên                             | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn               | 26/07/2013           | 03/02/2014          | 00646/13V19        |
| 303          | V35-01123    | NB-6584        | SĐ01-2                 | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2           | , Thành Phố Ninh Bình                  | 26/10/2016           | 03/12/2016          | 01012/16V98        |
| 304          | V35-01124    | NB-6585        | SĐ02-2                 | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2           | , Thành Phố Ninh Bình                  | 26/10/2016           | 03/12/2016          | 01013/16V98        |
| 305          | V35-01125    | NB-6581        | SĐ03-2                 | Công ty cổ phần vận tải thủy số 2           | , Thành Phố Ninh Bình                  | 26/10/2016           | 03/12/2016          | 01014/16V98        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>          | <i>Địa chỉ</i>                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------|-------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 306          | V35-01127    | NB-6018        | Đức Phúc 01            | Công ty TNHH Đức Phúc           | Số 58 Bích Đào, Thành Phố Ninh Bình | 13/11/2015           | 08/11/2016          | 01464/15V18        |
| 307          | V35-01128    | NB-6655        | NB-6655                | Trịnh Ngọc Thanh                | Ninh Vân, Huyện Hoa Lư              | 18/11/2014           | 27/10/2015          | 00913/14V18        |
| 308          | V35-01140    | NB-.....       |                        | Bùi Văn Chương                  | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn            | 16/07/2014           | 16/07/2015          | 00714/13V18        |
| 309          | V35-01141    | NB-.....       |                        | Bùi Việt Bắc                    | Thuận Phong, Huyện Gia Viễn         | 16/07/2014           | 16/07/2015          | 00713/13V18        |
| 310          | V35-01142    | NB-.,.....     |                        | Trần Văn Thực                   | Xã Gia Phong, Huyện Gia Viễn        | 23/01/2014           | 24/01/2015          | 00901/13V18        |
| 311          | V35-01147    | NB-            | NB-                    | Bùi Văn Tường                   | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn            | 08/09/2014           | 08/09/2015          | 00711/13V18        |
| 312          | V35-01149    | NB-2291        | NB-2291                | Nguyễn Văn Bình                 | Gia Lạc, Huyện Gia Viễn             | 21/04/2014           | 21/04/2015          | 00178/14V18        |
| 313          | V35-01151    | NB-            |                        | Phạm Văn Cường                  | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn            | 27/06/2014           | 27/06/2015          | 00001/14V18        |
| 314          | V35-01152    | NB-.....       | Tàu hàng khô           | Nguyễn Văn Nghĩa                | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn            | 21/04/2014           | 21/04/2015          | 00246/14V33        |
| 315          | V35-01161    | NB-6099        | NB-6099                | Nguyễn Văn Thành                | Trường Yên, Huyện Hoa Lư            | 02/03/2016           | 11/01/2017          | 00359/16V18        |
| 316          | V35-01169    | NB-6603        | NB-6603                | Trần Văn Tùng                   | Gia Trung, Huyện Gia Viễn           | 02/12/2015           | 04/11/2016          | 01537/15V18        |
| 317          | V35-01171    | NB-6486        | NB-6486                | Nguyễn Tông Trường              | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn            | 16/12/2015           | 02/07/2016          | 01597/15V18        |
| 318          | V35-01190    |                |                        | Cao Văn Bình                    | Gia Thủy, Huyện Nho Quan            | 02/12/2014           | 04/12/2015          | 00455/14V18        |
| 319          | V35-01193    |                |                        | Nguyễn Văn Công                 | Trường Yên, Huyện Hoa Lư            | 23/06/2015           | 23/06/2016          | 00664/14V18        |
| 320          | V35-01200    | NB-6686        | NB-6686                | Doanh nghiệp Tư nhân Linh Hương | , Huyện Yên Khánh                   | 17/10/2014           | 15/10/2015          | 00816/14V18        |
| 321          | V35-01204    | NB-6113        | NB-6113                | Phạm Văn Huy                    | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn            | 14/03/2016           | 14/10/2016          | 00413/16V18        |
| 322          | V35-01205    | NB-6679        |                        | DNTN Bùi Phương                 | Chi Phong, Huyện Hoa Lư             | 31/12/2015           | 18/12/2016          | 01682/15V18        |
| 323          | V35-01207    |                |                        | Đỗ Văn Thắng                    | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn            | 21/04/2015           | 21/04/2016          | 00829/14V18        |
| 324          | V35-01208    | NB-6019        | Bách Khoa 05           | DNTN vận tải thủy bộ Bách Khoa  | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn           | 04/06/2016           | 30/01/2017          | 00904/16V18        |
| 325          | V35-01210    | NB-            |                        | Trần Văn Đoan                   | Gia Trung, Huyện Gia Viễn           | 29/01/2015           | 29/01/2016          | 00688/14V18        |
| 326          | V35-01213    | NB-            |                        | Trần Văn Quyết                  | Gia Phong, Huyện Gia Viễn           | 26/11/2014           | 26/11/2015          | 00703/14V18        |
| 327          | V35-01218    | NB-.,.,.,.,.   |                        | Trần Văn Học                    | Xã Gia Thanh, Huyện Gia Viễn        | 23/01/2015           | 31/12/2015          | 00689/14V18        |

| <b>Số TT</b> | <b>Số ĐK</b> | <b>Số ĐKHC</b> | <b>Tên phương tiện</b> | <b>Chủ phương tiện</b>         | <b>Địa chỉ</b>                                      | <b>Ngày kiểm tra</b> | <b>Ngày hết hạn</b> | <b>Số biên bản</b> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 328          | V35-01229    | NB-            |                        | Lê Văn Chiêu                   | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                           | 26/08/2015           | 26/08/2016          | 00456/14V18        |
| 329          | V35-01231    | NB-            | NB-                    | Nguyễn Tòng Hiễn               | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                            | 10/06/2015           | 10/07/2016          | 01085/14V18        |
| 330          | V35-01240    | NB-6674        | NB-6674                | Trần Văn Khánh                 | Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                        | 03/03/2016           | 28/08/2016          | 00137/16V17        |
| 331          | V35-01243    |                |                        | Phạm Văn Hiễn                  | Thiên Tôn, Huyện Hoa Lư                             | 17/07/2015           | 17/07/2016          | 00038/15V18        |
| 332          | V35-01245    |                |                        | DNTN Trường Thịnh Ninh Bình    | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                           | 09/07/2015           | 09/07/2016          | 00187/15V18        |
| 333          | V35-01248    |                |                        | Trần Văn Lưu                   | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                           | 02/11/2015           | 02/11/2016          | 01074/14V18        |
| 334          | V35-01249    | NB-            |                        | Trần Văn Thịnh                 | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                           | 24/03/2015           | 24/03/2016          | 01082/14V18        |
| 335          | V35-01255    | NB-            |                        | Trần Văn Quân                  | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                           | 15/04/2015           | 15/04/2016          | 00188/15V18        |
| 336          | V35-01261    | NB-            |                        | Nguyễn Văn Trang               | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                            | 11/05/2015           | 11/05/2016          | 00001/15V18        |
| 337          | V35-01262    | NB-...,.....   |                        | Trần Thế Anh                   | xã Gia Phong, Huyện Gia Viễn                        | 14/05/2015           | 14/05/2016          | 00141/15V18        |
| 338          | V35-01264    | NB-            |                        | DNTN vận tải thủy Hoàng Thanh  | Xóm 4, Khánh Mậu, Huyện Yên Khánh                   | 15/05/2015           | 24/08/2015          | 00513/15V18        |
| 339          | V35-01265    | NB-            |                        | DNTN vận tải thủy Hoàng Thanh  | Xóm 4, Khánh Mậu, Huyện Yên Khánh                   | 15/05/2015           | 01/07/2015          | 00512/15V18        |
| 340          | V35-01267    | NB-...,.....,  |                        | Trần Văn Thành                 | Xã Gia Phong, Huyện Gia Viễn                        | 13/07/2015           | 13/07/2016          | 00350/15V18        |
| 341          | V35-01272    |                | Bách Khoa 08           | DNTN Vận tải thủy bộ Bách Khoa | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                           | 24/07/2015           | 24/07/2016          | 00487/15V18        |
| 342          | V35-01277    | NB- ...        |                        | Trần Văn Học                   | Xã Gia Thanh, Huyện Gia Viễn                        | 30/06/2015           | 12/06/2016          | 00359/15V17        |
| 343          | V35-01278    | NB-6718        | NB-6718                | Công ty TNHH TM&PT Khánh Dung  | Phố Trung Sơn, Phường Bích Đào, Thành Phố Ninh Bình | 09/05/2016           | 06/11/2016          | 00716/16V18        |
| 344          | V35-01280    |                |                        | Đỗ Văn Quyết                   | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                            | 28/09/2015           | 28/09/2016          | 00555/15V18        |
| 345          | V35-01282    | NB-            |                        | Trần Văn Dương                 | Gia Trung, Huyện Gia Viễn                           | 19/06/2015           | 19/06/2016          | 00378/15V18        |
| 346          | V35-01283    | NB-            | NB-                    | Đỗ Văn Dũng                    | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                            | 23/07/2015           | 23/07/2016          | 00291/15V18        |
| 347          | V35-01287    | NB-            |                        | Trần Văn Tuấn                  | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                           | 27/06/2015           | 27/06/2016          | 00584/15V18        |
| 348          | V35-01289    | NB-            |                        | Trần Văn Thiết                 | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                           | 05/07/2015           | 05/07/2016          | 00583/15V18        |
| 349          | V35-01290    | NB-            |                        | Trần Văn Hà                    | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                           | 25/12/2015           | 25/12/2016          | 00411/15V18        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>              | <i>Địa chỉ</i>                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 350          | V35-01292    | NB-            |                        | Nguyễn Văn Hiếu                     | Yên Mậu, Huyện Yên Khánh               | 11/07/2015           | 11/07/2016          | 00666/15V18        |
| 351          | V35-01293    | NB-            |                        | Trần Văn Phong                      | Phong Tĩnh, Gia Phong, Huyện Gia Viễn  | 23/07/2015           | 23/07/2016          | 00506/15V18        |
| 352          | V35-01297    | NB-            |                        | Đào Văn Mạnh                        | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 31/07/2015           | 31/07/2016          | 00379/15V18        |
| 353          | V35-01302    | NB-            |                        | Trần Văn Biên                       | Gia Trung, Huyện Gia Viễn              | 20/08/2015           | 20/08/2016          | 00789/14V18        |
| 354          | V35-01303    | NB-            |                        | Trần Hoàng Dương                    | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn              | 19/08/2015           | 19/08/2016          | 00393/15V18        |
| 355          | V35-01305    | NB- .          |                        | Trần Văn Tám                        | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 26/08/2015           | 10/08/2016          | 00483/15V17        |
| 356          | V35-01307    | NB-            |                        | Nguyễn Văn Đông                     | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn              | 01/09/2015           | 01/09/2016          | 00351/15V18        |
| 357          | V35-01312    | NB-            |                        | Hoàng Văn Độ                        | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 06/11/2015           | 14/10/2016          | 01140/15V18        |
| 358          | V35-01313    | NB-            |                        | Đào Văn Tăng                        | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 18/09/2015           | 18/09/2016          | 00550/15V18        |
| 359          | V35-01314    | NB-            |                        | Doanh nghiệp tư nhân Thao Thơm      | Gia Tường, Huyện Nho Quan              | 20/10/2015           | 20/10/2016          | 00851/15V18        |
| 360          | V35-01315    | NB-            |                        | Trần Văn Ngãi                       | Gia Trung, Huyện Gia Viễn              | 10/09/2015           | 10/09/2016          | 00621/15V18        |
| 361          | V35-01316    | NB-            |                        | Trần Văn Bằng                       | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 09/08/2015           | 09/08/2016          | 00709/15V18        |
| 362          | V35-01321    | NB-            |                        | Trần Văn Đại                        | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 25/11/2015           | 25/11/2016          | 00715/15V18        |
| 363          | V35-01322    | NB-            |                        | Trần Hoài Nam                       | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 30/12/2015           | 30/12/2016          | 00936/15V18        |
| 364          | V35-01323    | NB-            |                        | Cao Văn Tiến                        | Gia Thủy, Huyện Nho Quan               | 18/11/2015           | 18/11/2016          | 00812/15V18        |
| 365          | V35-01324    | NB-6688        | Việt Mỹ 06             | Công ty cổ phần tập đoàn Xuân Khiêm | Phường Ninh Khánh, Thành Phố Ninh Bình | 28/03/2016           | 23/11/2016          | 00509/16V18        |
| 366          | V35-01325    | NB-6868        | Việt Mỹ 08             | Công ty cổ phần tập đoàn Xuân Khiêm | Phường Ninh Khánh, Thành Phố Ninh Bình | 28/03/2016           | 23/11/2016          | 00508/16V18        |
| 367          | V35-01326    | NB-            |                        | Trần Văn Châu                       | Gia Phong, Huyện Gia Viễn              | 23/11/2015           | 23/11/2016          | 01359/15V18        |
| 368          | V35-01327    | NB-            |                        | Phạm Văn Hiền                       | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn               | 03/12/2015           | 03/12/2016          | 00463/15V18        |
| 369          | V35-01328    | NB-            |                        | Nguyễn Văn Toàn                     | Trường Yên, Huyện Hoa Lư               | 03/12/2015           | 03/12/2016          | 00491/15V18        |
| 370          | V35-01333    | NB-            | NB-                    | Nguyễn Văn Chính                    | Gia Sinh, Huyện Gia Viễn               | 07/12/2015           | 03/12/2016          | 00492/15V18        |
| 371          | V35-01336    |                |                        | Nguyễn Văn Thành                    | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn               | 26/01/2016           | 26/01/2017          | 00773/15V18        |

| <b>Số TT</b> | <b>Số ĐK</b> | <b>Số ĐKHC</b> | <b>Tên phương tiện</b> | <b>Chủ phương tiện</b>                             | <b>Địa chỉ</b>                                | <b>Ngày kiểm tra</b> | <b>Ngày hết hạn</b> | <b>Số biên bản</b> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 372          | V35-01340    | NB-            | NB-                    | Nguyễn Tông Kiển                                   | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                      | 11/12/2015           | 11/12/2016          | 00462/15V18        |
| 373          | V35-01341    | NB-            |                        | Trần Văn Trục                                      | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                     | 15/12/2015           | 15/12/2016          | 01098/15V18        |
| 374          | V35-01344    | NB-            |                        | Đỗ Xuân Vinh                                       | Gia Thắng, Huyện Gia Viễn                     | 24/12/2015           | 24/12/2016          | 00457/15V18        |
| 375          | V35-01345    | NB-            |                        | Nguyễn Thế Viên                                    | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                      | 25/12/2015           | 25/12/2016          | 00493/15V18        |
| 376          | V35-01346    | NB-            |                        | Trần Văn Diện                                      | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                     | 22/12/2015           | 22/12/2016          | 01358/15V18        |
| 377          | V35-01347    | NB-,,, ,,,, ,  |                        | Doanh nghiệp tư nhân VTT Huy Hùng                  | X. Gia Phong, Huyện Gia Viễn                  | 25/12/2015           | 25/12/2016          | 01372/15V18        |
| 378          | V35-01348    | NB-            |                        | Nguyễn Công Miên                                   | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                     | 24/12/2015           | 07/01/2017          | 01512/15V18        |
| 379          | V35-01349    |                |                        | Nguyễn Văn Kế                                      | Thiên Tôn, Huyện Hoa Lư                       | 29/12/2015           | 29/12/2016          | 00887/15V18        |
| 380          | V35-01350    | NB-            |                        | Trần Văn Thụy                                      | Gia Trung, Huyện Gia Viễn                     | 30/12/2015           | 30/12/2016          | 01137/15V18        |
| 381          | V35-01351    | NB-            |                        | Nguyễn Văn Hùng                                    | TT. Phát Diệm, Huyện Kim Sơn                  | 08/01/2016           | 08/01/2017          | 01005/15V18        |
| 382          | V35-01352    | NB-            | Thiên Phú 01           | Cty cổ phần ACC 452 Việt Nam - Chi nhánh Ninh Bình | Xã Gia Trấn, Huyện Gia Viễn                   | 04/01/2016           | 07/12/2016          | 00004/16V17        |
| 383          | V35-01353    | NB-            |                        | Trần Văn Thịnh                                     | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                     | 07/01/2016           | 06/01/2017          | 01074/15V18        |
| 384          | V35-01355    |                |                        | Trần Đăng Lâm                                      | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                     | 09/12/2015           | 09/12/2016          | 00841/15V18        |
| 385          | V35-01356    | NB-.....       |                        | Trần Văn Đại                                       | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                     | 05/01/2016           | 30/12/2016          | 01674/15V18        |
| 386          | V35-01358    | NB-. , . .     |                        | Phạm Văn Lánh                                      | TT Thiên Tôn, Huyện Hoa Lư                    | 31/12/2015           | 31/12/2016          | 00656/15V18        |
| 387          | V35-01359    | NB-            |                        | Trần Văn Thuyết                                    | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                     | 30/12/2015           | 30/12/2016          | 01421/15V18        |
| 388          | V35-01369    | NB-. .....     |                        | Trần Văn Tuất                                      | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                     | 22/01/2016           | 22/01/2017          | 00898/15V18        |
| 389          | V35-01370    | NB-            |                        | Trần Văn Ly                                        | Gia Phong, Huyện Gia Viễn                     | 22/01/2016           | 22/01/2017          | 01133/15V18        |
| 390          | V35-01371    | NB-            |                        | Nguyễn Thế Năm                                     | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn                      | 26/01/2016           | 26/01/2016          | 00700/15V18        |
| 391          | V35-01372    | NB-            |                        | Nguyễn Văn Quý                                     | Đông Thịnh, Huyện Nho Quan                    | 25/01/2016           | 25/01/2017          | 01524/15V18        |
| 392          | V35-01373    | NB-            |                        | Trần Văn Anh                                       | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn                     | 27/01/2016           | 27/01/2017          | 01065/15V18        |
| 393          | V35-01377    | NB-            |                        | Trần Văn Sáu                                       | Phố Đông Sơn, P.Bích Đào, Thành Phố Ninh Bình | 25/02/2016           | 24/02/2016          | 01113/15V18        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>            | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|---------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 394          | V35-01409    |                |                        | Đỗ Thị Điệp            | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn | 05/05/2016           | 01/10/2016          | 00696/16V18        |
| 395          | V35-01455    | NB-            |                        | Nguyễn Văn Bình        | Gia Tiến, Huyện Gia Viễn  | 06/07/2016           | 05/07/2016          | 01556/15V18        |
| 396          | V35-01573    |                |                        | Trần Văn Hà            | Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn | 06/01/2017           | 10/01/2017          | 01765/16V18        |

Tỉnh thành: Ninh Bình (V)

| Số TT | Số ĐK     | Số ĐKHC | Tên phương tiện | Chủ phương tiện                          | Địa chỉ               | Ngày kiểm tra | Ngày hết hạn | Số biên bản |
|-------|-----------|---------|-----------------|------------------------------------------|-----------------------|---------------|--------------|-------------|
| 1     | V35-00394 | NB-2883 | ST.450-444      | Cty vận tải và xếp dỡ đường thủy nội địa | , Thành Phố Ninh Bình | 05/06/2013    | 05/06/2014   | 00518/13V29 |

(Tính đến ngày 31 tháng 01 năm 2017)

Tỉnh thành: Ninh Bình (V)

| Số TT | Số ĐK     | Số ĐKHC | Tên phương tiện     | Chủ phương tiện                         | Địa chỉ                         | Ngày kiểm tra | Ngày hết hạn | Số biên bản |
|-------|-----------|---------|---------------------|-----------------------------------------|---------------------------------|---------------|--------------|-------------|
| 1     | V35-00367 | NB-2807 | T.Khách Hoà Bình-01 | Cty Vận Tải & Xếp Dỡ Đường Thủy Nội Địa | Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình | 01/02/2008    | 31/12/2008   | 00194/08V29 |
| 2     | V35-01091 | NB-     | DT2.20.13           | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp | 13/05/2013    | 13/05/2014   | 00733/13V15 |
| 3     | V35-01092 | NB-     | DT2.21.13           | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp | 13/05/2013    | 13/05/2014   | 00734/13V15 |
| 4     | V35-01093 | NB-     | DT2.22.13           | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp | 13/05/2013    | 13/05/2014   | 00735/13V15 |
| 5     | V35-01094 | NB-     | DT2.23.13           | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp | 13/05/2013    | 13/05/2014   | 00736/13V15 |
| 6     | V35-01095 | NB-     | DT2.24.13           | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp | 13/05/2013    | 13/05/2014   | 00737/13V15 |
| 7     | V35-01096 | NB-     | DT2.25.13           | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp | 13/05/2013    | 13/05/2014   | 00738/13V15 |
| 8     | V35-01097 | NB-     | DT2.26.13           | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp | 13/05/2013    | 13/05/2014   | 00739/13V15 |
| 9     | V35-01098 | NB-     | DT2.27.13           | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp | 13/05/2013    | 13/05/2014   | 00740/13V15 |
| 10    | V35-01099 | NB-     | DT2.28.13           | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp | 13/05/2013    | 13/05/2014   | 00741/13V15 |
| 11    | V35-01100 | NB-     | DT2.29.13           | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp | 13/05/2013    | 13/05/2014   | 00742/13V15 |
| 12    | V35-01101 | NB-     | DT2.30.13           | Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh | Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp | 13/05/2013    | 13/05/2014   | 00743/13V15 |